

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 30 tháng 3 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 103/2021/TLST-DS ngày 28/7/2021 về việc “*Tranh chấp về phân chia di sản thừa kế*”.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn:* Ông **Phan Văn Q, sinh năm 1962 và bà **Dương Thị H**, sinh năm 1964; Địa chỉ: Khu phố 4, phường 5, thành phố Đ, tỉnh Quảng T.

- *Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Phan Văn Q và bà Dương Thị H là:* Bà **Trần Thị Thùy T**, sinh năm 1990; Địa chỉ: số 20, đường N, phường T, quận H, thành phố Đ.

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn ông Phan Văn Q và bà Dương Thị H là:* Bà **Dương Kim H** – Luật sư Văn phòng Luật sư Kim Huệ thuộc Đoàn Luật sư thành phố Đà Nẵng; Địa chỉ: số 20, đường N, phường T, quận H, thành phố Đ.

Bị đơn:* Ông **Nguyễn Lâm X, sinh năm 1984; Địa chỉ: Lô 27B, đường P, phường N, quận S, thành phố Đ. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Hoà Sơn – Công an thành phố Đà Nẵng.

**Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- *Đại diện theo ủy quyền của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Ngân hàng TMCP Phương Đông là:* Ông **Nguyễn Xuân N**, sinh năm 1983; Địa chỉ: số 34-36, đường Q, phường T, quận H, thành phố Đ.

- Ông **Nguyễn Văn N**, sinh năm 1951 và bà **Ngô Thị H**, sinh năm 1951; Địa chỉ: Lô 27B, đường P, phường N, quận S, thành phố Đ.

- Cháu **Nguyễn Lâm Trí D**, sinh ngày 24/12/2011; Địa chỉ: Lô 27B, đường P, phường N, quận S, thành phố Đ. Đại diện theo pháp luật của cháu Nguyễn Lâm Trí D là ông **Nguyễn Lâm X**, sinh năm 1984 (là cha ruột); Địa chỉ: Lô 27B, đường P, phường N, quận S, thành phố Đ.

- Cháu **Nguyễn Phan Thái T**, sinh ngày 29/9/2013; Địa chỉ: Lô 27B, đường P, phường N, quận S, thành phố Đ. Đại diện theo pháp luật của cháu Nguyễn Phan Thái T là ông **Nguyễn Lâm X**, sinh năm 1984 (là cha ruột); Địa chỉ: Lô 27B, đường P, phường N, quận S, thành phố Đ.

- Cháu **Nguyễn Phan Diệp C**, sinh ngày 31/10/2019; Địa chỉ: Lô 27B, đường P, phường N, quận S, thành phố Đ. Đại diện theo pháp luật của cháu Nguyễn Phan Diệp C là ông **Nguyễn Lâm X**, sinh năm 1984 (là cha ruột); Địa chỉ: Lô 27B, đường P, phường N, quận S, thành phố Đ.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

[1]. Tài sản của bà Phan Thị Thúy H chết để lại là: 1/2 quyền sử dụng đất tại thửa đất số 106, tờ bản đồ số 46, địa chỉ tổ 18, phường Hòa Phát, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CM789907 do Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Đà Nẵng cấp ngày 08/02/2018, đăng ký biến động sang tên cho ông Nguyễn Lâm X và bà Phan Thị Thúy H ngày 01/02/2019.

[2]. Tài sản của ông Nguyễn Lâm X là: 1/2 quyền sử dụng đất tại thửa đất số 106, tờ bản đồ số 46, địa chỉ tổ 18, phường Hòa Phát, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CM789907 do Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Đà Nẵng cấp ngày 08/02/2018, đăng ký biến động sang tên cho ông Nguyễn Lâm X và bà Phan Thị Thúy H ngày 01/02/2019.

[3]. Tổng giá trị quyền sử dụng đất tại thửa đất số 106, tờ bản đồ số 46, địa chỉ tổ 18, phường Hòa Phát, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng là 4.149.776.249 đồng (Bốn tỷ một trăm bốn mươi chín triệu bảy trăm bảy mươi sáu nghìn hai trăm bốn mươi chín đồng).

[4]. Chi phí thẩm định giá tài sản là 17.000.000 đồng do ông Phan Văn Q và bà Dương Thị H tạm ứng.

[5]. Bà Phan Thị Thúy H chết không để lại di chúc nên hàng thừa kế thứ nhất của bà Hồng gồm: cha ruột là ông Phan Văn Q, mẹ ruột là bà Dương Thị H, chồng là ông Nguyễn Lâm X, con là Nguyễn Lâm Trí D, con là Nguyễn Phan Thái T và con là Nguyễn Phan Diệp C.

[6]. Ông Nguyễn Lâm X và bà Phan Thị Thúy H nợ của Ngân hàng TMCP Phương Đông theo Hợp đồng tín dụng số 0230/2019/HĐTD-CN ngày 03/07/2019 và các Khế ước nhận nợ đã được ký kết tạm tính đến ngày 30/3/2022 là 2.150.796.731 đồng. Trong đó: Nợ gốc là 1.891.600.000 đồng, nợ lãi là 259.196.731 đồng.

[7]. Tài sản chung của ông Nguyễn Lâm X và bà Phan Thị Thúy H còn lại sau khi trừ chi phí thẩm định giá tài sản, án phí dân sự sơ thẩm và nợ Ngân hàng TMCP Phương Đông là 1.944.471.551 đồng.

[8]. Tài sản của ông Nguyễn Lâm X với số tiền là 972.235.775 đồng tương đương với 06 kỷ phần.

[9]. Tài sản của bà Phan Thị Thúy H chết để lại là 972.235.775 đồng được chia thành 06 kỷ phần gồm: cha ruột là ông Phan Văn Q, mẹ ruột là bà Dương Thị H, chồng là ông Nguyễn Lâm X, con là Nguyễn Lâm Trí D, con là Nguyễn Phan Thái T và con là Nguyễn Phan Diệp C, mỗi kỷ phần tương đương với số tiền là 162.039.295 đồng.

[10]. Ông Phan Văn Q, sinh năm 1962 và bà Dương Thị H, sinh năm 1964 đến ngày 29/4/2022 có nghĩa vụ phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP Phương Đông tổng số nợ của Hợp đồng tín dụng số 0230/2019/HĐTD-CN ngày 03/07/2019 và các Khế ước nhận nợ đã được ký kết tạm tính đến ngày 30/3/2022 là 2.150.796.731 đồng. Trong đó: Nợ gốc là 1.891.600.000 đồng, nợ lãi là 259.196.731 đồng và tiền lãi, phí phát sinh theo Hợp đồng tín dụng/Khế ước nhận nợ đã ký kết từ ngày 31/3/2022 cho đến khi ông Phan Văn Q và bà Dương Thị H hoàn thành nghĩa vụ trả nợ vay cho Ngân hàng TMCP Phương Đông; Nếu ông Phan Văn Q và bà Dương Thị H không thực hiện hoặc thực hiện không đúng và đầy đủ nghĩa vụ trả nợ nêu trên thì Ngân hàng TMCP Phương Đông được quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền áp dụng các biện pháp cưỡng chế kể cả việc kê biên, phát mãi, xử lý tài sản bảo đảm đã thế chấp theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 0230/2019/BĐ ngày 03/07/2019 để thu hồi toàn bộ khoản nợ cho Ngân hàng TMCP Phương Đông theo quy định pháp luật.

[11]. Chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ 3.000.000 đồng, Ngân hàng TMCP Phương Đông tự nguyện chịu (đã nộp và đã chi).

[12]. Giao cho ông Phan Văn Q, sinh năm 1962 và bà Dương Thị H, sinh năm 1964 được toàn quyền quản lý, định đoạt và được liên hệ với các cơ quan thẩm quyền để đăng ký quyền sử dụng đất đối với thửa đất số 106, tờ bản đồ số 46, địa chỉ: Tổ 18, phường Hòa Phát, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CM789907 do Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Đà Nẵng cấp ngày 08/02/2018, đăng ký biến động sang tên cho ông Nguyễn Lâm X và bà Phan Thị Thúy H ngày 01/02/2019, sau khi thanh toán nợ cho Ngân hàng TMCP Phương Đông với tổng số tiền là 2.150.796.731 đồng, tạm tính đến ngày 30/3/2022; Chi phí thẩm định giá tài sản là 17.000.000 đồng cho ông Phan Văn Q, bà Dương Thị H; Án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Phương Đông là 37.507.967 đồng và có trách nhiệm bồi trả cho ông Phan Văn Q, bà Dương Thị H, ông Nguyễn Lâm X, Nguyễn Lâm Trí D, Nguyễn Phan Thái T và Nguyễn Phan Diệp C, mỗi kỷ phần tương đương với số tiền là 162.039.295 đồng.

[13]. Giao kỷ phần của ông Nguyễn Lâm X được hưởng từ bà Phan Thị Thúy Hồng để lại tương đương với số tiền là 162.039.295 đồng cho ông Nguyễn Văn N quản

lý, sử dụng để chăm lo cho Nguyễn Lâm Trí D, Nguyễn Phan Thái T và Nguyễn Phan Diệp C.

[14]. Giao 03 kỷ phần thừa kế mà 03 con là Nguyễn Lâm Trí D, Nguyễn Phan Thái T, Nguyễn Phan Diệp C được hưởng từ bà Phan Thị Thúy H tương đương với số tiền $162.039.295 \text{ đồng} \times 3 = 486.117.885 \text{ đồng}$ cho ông Nguyễn Văn N có trách nhiệm quản lý, sử dụng để chăm lo cho Nguyễn Lâm Trí D, Nguyễn Phan Thái T và Nguyễn Phan Diệp C vì hiện nay con tôi Nguyễn Lâm X đang bị tạm giam để chờ Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng xét xử về tội "*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*". Đồng thời, ông Nguyễn Văn N thực hiện quyền giám hộ đối với 03 cháu là Nguyễn Lâm Trí D, Nguyễn Phan Thái T và Nguyễn Phan Diệp C, liên quan đến di sản thừa kế mà 03 cháu được hưởng.

[15]. Án phí dân sự sơ thẩm:

- Đối với yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Phương Đông thì ông Nguyễn Lâm X và bà Phan Thị Thúy H phải chịu là 37.507.967 đồng.

- Đối với yêu cầu chia di sản thừa kế của bà Phan Thị Thúy H thì ông Phan Văn Q, bà Dương Thị H, ông Nguyễn Lâm X, Nguyễn Lâm Trí D, Nguyễn Phan Thái T và Nguyễn Phan Diệp C, mỗi người phải chịu số tiền án phí là 8.101.964 đồng nhưng riêng các cháu Nguyễn Lâm Trí D, Nguyễn Phan Thái T và Nguyễn Phan Diệp C nhưng được miễn theo quy định của pháp luật.

- Ông Phan Văn Q, bà Dương Thị H đã nộp tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm là 2.500.000 đồng (*Hai triệu năm trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu số 0006869 ngày 27/7/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng. Do đó, ông Phan Văn Q, bà Dương Thị H còn phải nộp thêm mỗi người số tiền là $8.101.964 \text{ đồng} - 1.250.000 \text{ đồng} = 6.851.964 \text{ đồng}$.

- Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP Phương Đông số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm 35.565.042 đồng (*Ba mươi lăm triệu năm trăm sáu mươi lăm nghìn không trăm bốn mươi hai đồng*) đã thu theo biên lai thu số 0006880 ngày 28/9/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng.

[16]. Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- *Đương sự;*
- *VKSND quận Sơn Trà;*
- *Chi cục THADS quận Sơn Trà;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Ngô Đức Tài